

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO KHÁNH HÒA CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
DÂN TỘC NỘI TRÚ KHÁNH VĨNH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ - TCNDTNT

Khánh Vĩnh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026
của Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ
DÂN TỘC NỘI TRÚ KHÁNH VĨNH

Căn cứ Quyết định số 3382/QĐ-UBND, ngày 04/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Trường Trung Cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh; Căn cứ Quyết định 1691/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc tổ chức lại Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh trên cơ sở sáp nhập Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh và Trung tâm Giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp Khánh Vĩnh; Căn cứ Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 08/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh; Căn cứ Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 1706/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Chương trình thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2799/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-SGDĐT ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Khánh Hòa về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo - Hành chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các phòng, khoa, trung tâm trực thuộc Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Khánh Vĩnh có trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (VBĐT);
- Sở GDĐT (b/cáo);
- Trang TTĐT (đăng tải);
- Lưu: VT, ĐTHCKT.

HIỆU TRƯỞNG

Kiều Xuân Khiêm

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỂM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2026

Nhằm tăng cường hơn nữa việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP); khắc phục những hạn chế, từng bước ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng lãng phí trong việc quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực để đầu tư và phát triển hoạt động nhà trường.

Nâng cao ý thức trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc, viên chức, người lao động trong toàn trường về tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách Nhà nước.

a) Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THTK, CLP; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về phòng chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 73-CTr/TU ngày 26/01/2024 của Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP.

b) Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035; đồng thời phải xác định TK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm, là trách nhiệm của nhà trường và cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và gắn kết giữa ngành GDĐT với các ngành, các lĩnh vực khác.

c) THTK, CLP phải gắn với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, cải cách hành chính.

d) THPT, CLP phải đảm bảo thực chất, có kết quả cụ thể, gắn với việc đánh giá, kiểm tra theo quy định.

đ) Nhà trường cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp Chương trình TK, CLP trong lĩnh vực được phân công. Qua đó, tác động đến đội ngũ viên chức và người lao động trong nhà trường hiểu rõ ý nghĩa, thiết thực của việc TK, CLP, tạo được ý thức tự giác để tổ chức thực hiện.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Chủ động đề ra các biện pháp, chỉ đạo quyết liệt, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch giao. Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch công tác công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, các nguồn kinh phí hợp pháp khác trong cơ sở giáo dục, nhằm sử dụng một cách hợp lý, đạt hiệu quả cao; trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các khoản thu, chi trong các cơ sở giáo dục theo quy định.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách, đảm bảo chi cho con người; tổ chức thực hiện dự toán ngân sách được giao theo đúng quy định. Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khi lập dự toán đến triển khai, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

c) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy.

d) Triển khai các quy định pháp luật liên quan đến công tác TK, CLP.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục, phát triển nhân lực chất lượng cao. Tích cực thực hiện chuyển đổi số, gắn các mục tiêu chuyển đổi số với mục tiêu TK, CLP.

e) Tiếp tục thực hiện việc giao quyền tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

g) Nâng cao nhận thức của viên chức và người lao động trong nhà trường để tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về TK, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như kiểm tra về TK, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện. Nhà trường căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, tập trung rà soát, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức, chế độ làm cơ sở cho việc thực hiện TK, CLP.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản công theo các quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017; được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 và Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025; và các văn bản quy định, chi tiết hướng dẫn thi hành Luật.

- Ban hành Quy chế Quản lý, sử dụng tài sản công.
- Tất cả các tài sản tại trường, phải được mở sổ sách theo dõi, hạch toán đầy đủ về hiện vật và giá trị theo quy định.

b) Tiếp tục thực hiện việc rà soát toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định. Kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức chế độ quy định; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công.

- Quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm đối với đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ nhà nước giao.

c) Rà soát các quy định, định mức về quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở lập kế hoạch, quản lý, bố trí sử dụng tài sản công theo đúng quy định; đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng tài sản công.

- Tiếp tục thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

- Thực hiện đúng quy định về sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê.

- Thực hiện tính hao mòn tài sản cố định theo đúng quy định tại Thông tư số 141/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

- Thực hiện nghiêm túc công khai việc quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước theo đúng quy định tại Thông tư số 120/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025; công khai quyết toán, dự toán NSNN và các nguồn tài chính được giao; công khai việc mua sắm, quản lý sử dụng tài sản công.

d) Hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công tại đơn vị theo Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ tài chính và Quyết định số 2139/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Tiếp tục thực hiện việc quản lý chặt chẽ ngân sách nhà nước, bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, đạt hiệu quả và theo đúng dự toán được Sở Giáo dục

và Đào tạo giao; triệt để tiết kiệm ngân sách ngay từ khâu phân bổ dự toán ngân sách cho các đơn vị, trong đó chú trọng một số nội dung sau:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, ưu tiên những nội dung chi cấp bách;

- Quản lý các nguồn thu của nhà trường đảm bảo đúng quy định của pháp luật, thu đúng, thu đủ, nghiêm cấm để nguồn thu ngoài sổ sách kế toán, không được thu các khoản thu trái quy định của pháp luật.

- Hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, khánh tiết, đi công tác nước ngoài, tiết kiệm sử dụng xăng xe, điện nước, văn phòng phẩm, sách báo, các loại tạp chí không cần thiết. . . nhưng vẫn đảm bảo nhu cầu phục vụ công tác.

- Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên nhất là các khoản chi mua sắm máy móc, trang thiết bị đắt tiền, chưa thực sự cần thiết và không hiệu quả.

b) Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, phần đầu ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách nhà nước để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, trong tổ chức thực hiện dự toán, phần đầu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ được giao

- Phân phối sử dụng kinh phí tiết kiệm được đối với kinh phí được giao (kinh phí tự chủ): đảm bảo hàng năm có thu nhập tăng thêm (số tổng thu nhập tăng thêm/Quỹ tiền lương năm).

- Tổ chức các hội nghị tổng kết cuối năm, hội nghị triển khai nhiệm vụ kế hoạch...., theo hướng giảm quy mô, thành phần tham dự, thiết thực, gọn nhẹ. Tổ chức hội nghị phải đảm bảo chất lượng, tiết kiệm chi phí tổ chức, đi lại, ăn ở của các đại biểu. Không tổ chức các cuộc họp không thật sự cần thiết.

- Việc cử đoàn đi tham quan, khảo sát, học tập ở trong nước (đã có trong dự toán đầu năm) phải có mục đích, nội dung, kế hoạch rõ ràng, thành phần thời gian đi hợp lý. Khi kết thúc chuyến đi phải có báo cáo cho cấp có thẩm quyền.

- Không sử dụng NSNN làm quà biếu, quà tặng dưới mọi hình thức; nghiêm cấm tặng quà tết cho cấp trên dưới mọi hình thức

- Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của nhà trường.

- Tiếp tục triển khai việc thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị

định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 03/2026/TT-BTC ngày 01/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

Nhà trường thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Nhà trường không phát sinh nội dung này

5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

Nhà trường không phát sinh nội dung này

6. Thúc đẩy mạnh mẽ nghiên cứu khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Chỉ tiêu về chuyển đổi số trong quản lý hành chính:

- Phần đầu 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị trong ngành được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số theo quy định (trừ văn bản mật); giảm tối thiểu 05-15% chi phí văn phòng phẩm, in ấn, phát hành văn bản so với năm trước.

- Giảm tối thiểu 20% số lượng các cuộc họp trực tiếp tại hội trường thông qua việc tăng cường họp trực tuyến và xử lý công việc trên môi trường mạng, nhằm tiết kiệm chi phí điện, nước, khánh tiết và chi phí đi lại của đại biểu.

b) Chỉ tiêu về ứng dụng CNTT trong hoạt động giáo dục:

- Triển khai thanh toán học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục không dùng tiền mặt; công khai, minh bạch các khoản thu để giảm thiểu rủi ro và tiết kiệm nhân lực quản lý quỹ.

- Phần đầu 100% giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả kho học liệu số, bài giảng điện tử để tiết kiệm thời gian soạn giảng và chi phí mua sắm tài liệu tham khảo không cần thiết.

c) Chỉ tiêu về nghiên cứu khoa học: 100% đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến kinh nghiệm cấp cơ sở được nghiệm thu phải đảm bảo tính ứng dụng thực tiễn. Kiên quyết không bố trí kinh phí cho các đề tài nghiên cứu trùng lặp, thiếu tính khả thi hoặc không mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cụ thể.

7. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Triển khai thực hiện nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức và người lao động theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ

chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

b) Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính đối với lĩnh vực giáo dục, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch. Tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

c) Xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả; thực hiện tốt công tác đào tạo, điều động, luân chuyển, qua đó tạo điều kiện thuận lợi cho công chức, viên chức, người lao động phát huy tối đa khả năng chuyên môn trong thực thi nhiệm vụ được giao.

d) Quản lý tốt đội ngũ viên chức và người lao động, sử dụng quỹ thời gian đúng quy định Nhà nước, trong thời gian làm việc không được làm việc riêng, đảm bảo hiệu quả làm việc.

đ) Đổi mới phương thức quản lý và thái độ làm việc của viên chức và người lao động, phục vụ đi đôi với quản lý; tăng cường kỷ luật công vụ, kỷ cương đối với viên chức của nhà trường. Xử lý nghiêm các trường hợp không tuân thủ, có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ, đạo đức nhà giáo.

đ) Tiếp tục thực hiện kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về tiết kiệm, chống lãng phí

- Ban giám hiệu nhà trường có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu TK, CLP năm 2026 theo định hướng, chủ trương, đường lối của Đảng về công tác TK, CLP.

- Đối với công tác quản lý tài chính, phải đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách. Điều hành, quản lý thu, chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng định mức, chế độ quy định, thực hiện triệt để tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Thường xuyên tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, công khai, minh bạch; phân công rõ ràng trách nhiệm cho từng cá nhân trong đơn vị; đưa kết quả TK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm, bổ nhiệm lại viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai TK, CLP tại đơn vị đạt hiệu quả.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong tiết kiệm, chống lãng phí

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về TK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước có liên quan đến TK, CLP với nhiều hình thức đa dạng như thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức hội nghị tập huấn để quán triệt, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ viên chức, người lao động trong đơn vị nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác TK, CLP đối với viên chức và người lao động trong nhà trường.

b) Viên chức và người lao động trong nhà trường phải tích cực phối hợp chặt chẽ, tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức về THPT, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

c) Tổ chức kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình tiên tiến trong TK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

3. Triển khai các quy định pháp luật liên quan đến công tác tiết kiệm, chống lãng phí Triển khai thực hiện Luật Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và các văn bản pháp luật liên quan đến công tác TK, CLP.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực

a) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hành chính số:

- Sử dụng triệt để các tính năng của Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (E-Office), Hệ thống thư điện tử công vụ. Yêu cầu viên chức hạn chế tối đa việc in văn bản giấy để trình ký hoặc lưu trữ khi không bắt buộc theo quy định.

b) Tối ưu hóa dữ liệu và cải cách thủ tục hành chính:

- Sử dụng dữ liệu số để thay thế các báo cáo thống kê thủ công định kỳ, giúp giảm tải áp lực hồ sơ sổ sách, tiết kiệm sức lao động cho giáo viên và nhân viên

c) Quản lý chặt chẽ hoạt động khoa học công nghệ và tài sản công:

- Tận dụng tối đa cơ sở vật chất, trang thiết bị thí nghiệm, thực hành hiện có thông qua các giải pháp thí nghiệm ảo, mô phỏng trên máy tính đối với các nội dung dạy học phù hợp, nhằm tiết kiệm kinh phí mua sắm hóa chất, mẫu vật tiêu hao đắt tiền.

- Ứng dụng hiệu quả các phần mềm Quản lý tài sản công, kịp thời điều chuyển tài sản từ nơi thừa sang nơi thiếu, tránh tình trạng mua sắm mới trong khi tài sản cũ vẫn còn giá trị sử dụng hoặc để hư hỏng do không quản lý tốt.

5. Tăng cường công tác tổ chức tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị, cơ sở giáo dục; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định

của pháp luật liên quan đối với tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý khi có hành vi vi phạm quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và cập nhật Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công để từng bước cập nhật, quản lý thông tin của tất cả tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo công khai, minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thực hiện Luật quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết của một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật có liên quan về sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; chú trọng thực hiện quy định về lập, thẩm định, phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

b) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Hiệu trưởng nhà trường tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước được giao theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ, công khai, minh bạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Thực hiện triệt để tiết kiệm các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm soát thu, chi ngân sách nhà nước; công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước, thông tin các nội dung về nguồn lực tài chính công theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 03/2026/TT-BTC ngày 01/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật để làm cơ sở cho việc xác định giá dịch vụ sự nghiệp công, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công.

- Chủ động rà soát, đánh giá dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao nhằm điều chỉnh các nhiệm vụ chi trong dự toán (nếu có), hạn chế việc bổ sung ngoài dự toán, đảm bảo sử dụng ngân sách nhà nước tiết kiệm, đạt hiệu quả.

c) Về quản lý vốn đầu tư công

- Nhà trường không phát sinh nội dung này.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

- Nhà trường không phát sinh nội dung này.

đ) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

- Nhà trường không phát sinh nội dung này.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Phối hợp rà soát, tham gia góp ý hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, tinh gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo các văn bản hướng dẫn của Sở.

- Tiếp tục xây dựng hệ thống vị trí việc làm theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng viên chức.

- Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đánh giá viên chức để làm cơ sở quản lý, sử dụng thời gian làm việc hiệu quả; làm căn cứ trong việc bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật viên chức.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ viên chức của nhà trường. Quản lý chặt chẽ thời gian lao động, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động. Đổi mới quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong bổ nhiệm, bổ nhiệm lại viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức; xác định vị trí việc làm một cách khoa học, phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

6. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về tiết kiệm, chống lãng phí

- Quản lý, sử dụng tài sản công như: Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc, máy móc, thiết bị dạy và học... bằng ngân sách nhà nước; sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết (nếu có).

- Phòng Đào tạo - Hành chính - Kế toán xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra nội bộ; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban thanh tra nhân dân nhằm phát huy sức mạnh tập thể trong công tác TK, CLP.

- Đối với những vi phạm được phát hiện qua kiểm tra nội bộ, các khoa/ phòng phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu tại các khoa/ phòng và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Đồng thời tổ chức khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tổ chức có đóng góp cho công tác TK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Đào tạo - Hành chính - Kế toán tuyên truyền, phổ biến Chương trình tiết kiệm chống lãng phí năm 2026 đến tất cả viên chức, người lao động trong toàn trường.

2. Các đơn vị trực thuộc trường triển khai thực hiện nghiệm Chương trình tiết kiệm chống lãng phí năm 2026 tại đơn vị mình quản lý.

3. Phòng Đào tạo - Hành chính - Kế toán thực hiện báo cáo tình hình triển khai Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 **trước ngày 25/10/2026** về Sở theo đúng quy định.

Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện nếu có vướng mắc các đơn vị trực thuộc trường phản ánh về Phòng Đào tạo - Hành chính - Kế toán để tổng hợp báo cáo ban lãnh đạo trường để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.